

Số: 24 /QĐ-CCMT

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2019

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 2726/QĐ-UBND ngày 30/9/2008 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc thành lập Chi cục Bảo vệ môi trường;

Thông báo số 218/TB-STNMT ngày 16/6/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2019;

Xét đề nghị của Phó trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2019 của Chi cục Bảo vệ môi trường (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Kế toán trưởng và các đơn vị, cá nhân liên quan trực thuộc tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:;

- Sở TN và MT
- Các phòng trực thuộc Chi cục
- Lưu :VT, KT./.

**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH**



Dương Hữu Bình

Đơn vị: CHI CỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Chương: 426

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 24 /QĐ-CCMT ngày 19 / 6/2020 của Chi cục Bảo vệ môi trường)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	3.387,746	3.387,75		
2	Phí	3.387,746	3.387,75		
1	Phí thẩm định ĐTM, phí thẩm định phương án CTPHMT, phí thẩm định phương án CTPHMT bổ sung	437,55	437,55		
2	Phí BVMT đối với nước thải công nghiệp	2.950,196	2.950,20		
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	1.087,589	1.087,589		
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	1.087,589	1.087,589		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.087,589	1.087,589		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	2.300,157	2.300,157		
1	Phí thẩm định ĐTM, phí thẩm định phương án CTPHMT, phí thẩm định phương án CTPHMT bổ sung	87,51	87,51		
2	Phí BVMT đối với nước thải công nghiệp	2.212,647	2.212,647		
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.059,654	4.056,41		
1	Chi quản lý hành chính	1.597,054	1.597,05		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.597,054	1.597,05		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	2.462,6	2.459,36		
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	654	650,76	-3,24	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.808,6	1.808,6		

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 6 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị



Dương Hữu Bình